

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025  
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

| Tên công trình                                                                                                      | Thời gian khởi công - hoàn thành | Tổng dự toán được duyệt |                                 | Giá trị thực hiện đến 30/06/2025 | Giá trị đã thanh toán đến 30/06/2025 | Dự toán năm 2025 |                                          |                         |                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------|---------------------------------|----------------------------------|--------------------------------------|------------------|------------------------------------------|-------------------------|----------------|
|                                                                                                                     |                                  | Tổng số                 | Trong đó nguồn đóng góp của dân |                                  |                                      | Tổng số          | Trong đó thanh toán khối lượng năm trước | Chia theo nguồn vốn     |                |
|                                                                                                                     |                                  |                         |                                 |                                  |                                      |                  |                                          | Nguồn cân đối ngân sách | Nguồn đóng góp |
| TỔNG SỐ                                                                                                             |                                  | 6,493,000               |                                 |                                  |                                      | 6,312,000        |                                          | 6,312,000               |                |
| 1. Công trình (xã Bình Sơn cũ)                                                                                      |                                  | 2,392,000               |                                 |                                  |                                      | 2,211,000        |                                          | 2,211,000               |                |
| 1.1 Vốn cân đối theo phân cấp (xã Bình Sơn cũ)                                                                      |                                  | 10,000                  |                                 |                                  |                                      | 10,000           |                                          | 10,000                  |                |
| Chăm sóc, cải tạo vườn điều xã Bình Sơn                                                                             |                                  | 10,000                  |                                 |                                  |                                      | 10,000           |                                          | 10,000                  |                |
| 1.2 Từ nguồn thu tiền sử dụng đất (xã Bình Sơn cũ)                                                                  |                                  | 457,000                 |                                 |                                  |                                      | 276,000          |                                          | 276,000                 |                |
| Đường BTXM thôn Bình Điền: Từ đất ông Xuân đến đất ông Toàn                                                         |                                  | 176,000                 |                                 |                                  |                                      | 98,000           |                                          | 98,000                  |                |
| Sân BTXM nhà văn hóa Phú Châu                                                                                       |                                  | 168,000                 |                                 |                                  |                                      | 103,000          |                                          | 103,000                 |                |
| Sân BTXM Trường TH&THCS Bình Sơn                                                                                    |                                  | 113,000                 |                                 |                                  |                                      | 75,000           |                                          | 75,000                  |                |
| 1.3 Chi từ nguồn tiết kiệm năm 2024                                                                                 |                                  | 1,925,000               |                                 |                                  |                                      | 1,925,000        |                                          | 1,925,000               |                |
| 2. Công trình (xã Long Giang cũ)                                                                                    |                                  | 4,101,000               |                                 |                                  |                                      | 4,101,000        |                                          | 4,101,000               |                |
| Mua sắm trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng |                                  | 490,000                 |                                 |                                  |                                      | 490,000          |                                          | 490,000                 |                |
| Xây dựng công trình hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung thôn 7, xã Long Giang, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước       |                                  | 3,300,000               |                                 |                                  |                                      | 3,300,000        |                                          | 3,300,000               |                |
| Hoàn thiện đồ án quy hoạch chung xây dựng xã                                                                        |                                  | 311,000                 |                                 |                                  |                                      | 311,000          |                                          | 311,000                 |                |